TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁT HẢI** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày 17-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- THành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Bắc

Ông Đỗ Văn Tân

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tất Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, tHành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cát Hải, tHành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 05/2025/HSST-QĐ ngày 31/3/2025, đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh ngày 17/5/1988 tại Hải Phòng; nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã T, Huyện K, thành phố Hải Phòng; tạm trú tại: Thôn N, xã N, Huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Phạm Thị Lệ Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/11/2024; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lưu Đình T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Đình K; vắng mặt.

2. Anh Phạm Quang H; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Thái H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 02/8/2024, Lưu Đình T rủ Phạm Quang H Nguyễn Đình K đi ra công trường khu tái định cư thôn Ninh Tiếp, xã Nghĩa Lộ, Huyện Cát Hải, mục đích để nhặt một số viên gạch bê tông về sử dụng. Khi nhóm của T đang chuẩn bị nhặt gạch thì bị cáo Phạm Văn H đứng tại nhà (cách vị trí nhóm của T khoảng 50m) nói to vọng ra "lấy gì thì lấy xa ra không mai mất đồ nó đổ vạ cho nhà tao". Sau đó giữa bị cáo và nhóm của T xảy ra mâu thuẫn chửi nhau, lời qua tiếng lại. Do nhóm của T không biết bị cáo đứng ở đâu nên Phạm Quang H một mình đi xe mô tô vào trong khu vực thôn Ninh Tiếp để tìm bị cáo nói chuyện. Bị cáo H lúc này cũng một mình đi xe môtô từ nhà ra khu vực công trường để kiểm tra. Bị cáo gặp T, K thì hai bên tiếp tục xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Lúc này, ông Nguyễn Thái H1 cũng có mặt tại hiện trường chứng kiến sự việc. Khi bị cáo đang ngồi trên xe mô tô thì T tiến đến dùng tay phải đấm một nhát trúng mặt khiến bị cáo ngã ra đất. Lúc này, bị cáo vơ tay xung quanh dưới đất thì nhặt được 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 34,5cm (đây là khu vực người dân tận dụng để trồng rau màu nên bị cáo nhặt được dao tại khu vực này). Bị cáo đứng dậy cầm dao bằng tay phải khua nhiều nhát về phía T thì trúng phần thắt lưng bên trái của T. Thấy T, H xô xát thì ông H1 chạy vào can ngăn. K lao vào dùng tay ôm từ phía sau ngực để giữ bị cáo. T lùi lại, tay phải nhặt 01 viên gạch bê tông đập một nhát trúng đầu bị cáo. Lúc này, K mới nhìn thấy bị cáo cầm dao nên hoảng sợ, buông tay không giữ bị cáo nữa. T dùng chân phải đạp một nhát trúng vào chân bị cáo, lúc đó bị cáo cầm dao bằng tay phải, chém một nhát từ trên xuống dưới trúng vào vùng đùi trái của T. T bị thương nên lùi lại, ông H1 tiếp tục vào can ngăn nên bị cáo cũng dừng lại. Hậu quả: T bị thương tích ở vùng thắt lưng, vùng đùi trái; H bị thương tích ở vùng đầu, tay, chân phải đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 con dao bằng kim loại dài 34,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 6cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11,5cm, Phạm Văn H sử dụng đề chém Lưu Đình T, do H tự nguyện giao nộp.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 679/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 01/10/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lưu Đình T tại thời điểm giám định là 12%. Trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương vùng thắt lưng - cánh chậu trái gây nên là 03%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo kèm đứt đơn thuần cơ tứ đầu đùi trái gây nên là 08%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết dẫn lưu mặt sau đùi trái gây nên là 01%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 695/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 07/10/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn H tại thời điểm giám định là 05%. Trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da vùng trán phải gây nên là 03%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do chấn động não điều trị ổn định gây nên là 02%; Đau cánh tay phải, đùi trái nhưng không có thương tích ngoài da, không tổn thương xương nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Vết thương rách da vùng trán phải có đặc điểm do vật có góc cạnh cứng, có thể tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi tổn thương gây nên. Đau cánh tay phải, đùi trái có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Ngày 19/11/2024, bị cáo Phạm Văn H có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người đã gây thương tích cho bị cáo.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Cát Hải cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra anh Lưu Đình T đã khai nhận vào ngày 02/8/2024 tại khu vực tái định cư xã Nghĩa Lộ, Huyện Cát Hải do mâu thuẫn cá nhân nên giữa bị cáo và nhóm Tung, H, K có xảy ra xô xát, T có dùng tay phải đấm một nhát trúng mặt của H, làm H ngã ra đất, khi H đứng dậy T có thấy H cầm dao chém về phía T và trúng mạn sườn trái của T. K từ phía sau lao vào ôm H. Lúc này T nhặt 01 viên gạch cầm bằng tay phải đập vào đầu H, rồi dùng chân đạp vào chân H. H tiếp tục chém từ trên xuống dưới trúng mặt ngoài đùi trái của T. Thấy chân đau nên T kêu "K ơi anh bị đâm rồi", lúc này K không ôm H nữa mà quay ra băng vết thương cho tôi và đưa tôi đi cấp cứu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Cố ý gây thương tích.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bằng kim loại dài 34,5cm là công cụ phạm tội trong vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý với tội danh và mức phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo biết Hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối hận và đề nghị Hội đồng xét

xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định: Ngày 02/8/2024, tại khu vực tái định cư thôn Ninh Tiếp, xã Nghĩa Lộ, Huyện Cát Hải, Hải Phòng, do mâu thuẫn giữa bị cáo với nhóm của Lưu Đình T và bị T đánh gây thương tích, nên bị cáo Phạm Văn H đã dùng một con dao bằng kim loại dài 34,5cm là hung khí nguy hiểm, chém vào vùng mạn sườn, chân trái gây thương tích, tổn hại 12% sức khỏe cho Lưu Đình T.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm khách thể là sức khỏe và thân thể của con người được pháp luật bảo vệ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Phạm Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; việc gây thương tích cho bị hại là do Hành vi vi phạm pháp luật của bị hại gây nên, nên xác định bị hại có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi sự việc xảy ra, con gái lớn của bị cáo bị chết do tai nạn giao thông, bố bị cáo phải nhập viện điều trị vì bệnh tai biến, bị cáo là lao động chính, là trụ cột của cả gia đình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy để bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại là anh Lưu Đình T và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy, bị hại không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng của vụ án là 01 con dao bằng kim loại dài 34,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 6cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11,5cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Về các vấn đề khác:

[9] Đối với Lưu Đình T có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho bị cáo tổn hại 05% sức khỏe, tuy nhiên bị cáo có đơn không yêu cầu khởi tố, Công an Huyện Cát Hải ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính đối với T. Việc xử lý của Công an Huyện Cát Hải là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với Nguyễn Đình K có hành vi giúp sức cho Lưu Đình T để gây thương tích cho bị cáo và Phạm Quang H có hành vi chửi bới gây mất an ninh, trật tự, Công an huyện Cát Hải đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính đối với K và H nên Toà án không xử lý về mặt hình sự.

[11] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích",

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng giám sát trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi Hành án hình sự như sau:

"1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Uỷ ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Uỷ ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Uỷ ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Uỷ ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách"

Huỷ bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06/2025/HSST-LCĐKNCT ngày 18/3/2025 của Toà án nhân dân huyện Cát Hải đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 con dao bằng kim loại dài 34,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 6cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11,5cm (theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Cát Hải và Chi cục Thi Hành án dân sự Huyện Cát Hải).

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình Sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06, PC10);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Như Quỳnh